

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên công trình: Kè chống sạt lở bờ suối và các công trình thủy lợi trên dòng suối Nũa, suối Téch tại xã Ban Công, huyện Bá Thước.

1.2. Chủ đầu tư: **Ủy ban nhân dân xã Bá Thước.**

1.3. Loại, cấp công trình: Nhóm C, Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, cấp IV.

1.4. Địa điểm xây dựng:

- Đầu tư xây mới tuyến kè chống sạt lở hai bên bờ suối Nũa tại thôn Ba, thôn Sát xã Ban Công;

- Sửa chữa, nâng cấp đập Pát và tuyến kênh tưới trên suối Téch: Thôn Cốc, xã Thành Lâm và thôn Tôm xã Ban Công;

- Đầu tư xây mới đập và tuyến kênh tưới trên suối Téch (Đập Téch 3): thôn Tôm, thôn Chiềng Lau, xã Ban Công.

1.5. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng và Chuyển giao công nghệ Thanh Hoá.

1.6. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo an toàn, ổn định dọc hai bên bờ suối; chủ động phòng, chống lũ có thể xảy ra để giảm thiểu tổn thất, bảo vệ an toàn cho người dân dọc hai bên bờ suối, hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do lũ lụt gây ra, đồng thời kết hợp đầu tư nâng cấp đập và kênh tưới nhằm đảm bảo cung cấp nước tưới chủ động cho khoảng 56(ha) đất nông nghiệp, ổn định đời sống của nhân dân địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

1.7. Quy mô đầu tư và các giải pháp thiết kế chủ yếu:

1.7.1. Quy mô đầu tư

- Tuyến kè chống sạt lở hai bên bờ suối Nũa, xã Ban Công;

- Sửa chữa, nâng cấp đập Pát và tuyến kênh tưới trên suối Téch;

- Xây mới đập và tuyến kênh tưới trên suối Téch.

Cụ thể các thông số chính của các hạng mục như sau:

a. Đầu tư xây mới tuyến kè chống sạt lở hai bên bờ suối Nủa, xã Ban Công

- Chiều dài tuyến kè khoảng 2km.

- Phần kè: Chân kè là kết cấu dầm bê tông cốt thép, mái kè được gia cố bằng tấm bê tông định hình trong kết cấu khung bê tông cốt thép, đỉnh kè là kết cấu dầm bê tông cốt thép.

- Đầu tư xây mới tuyến đường giao thông dọc hai bên bờ suối trong phạm vi tuyến kè để làm đường công vụ phục vụ thi công, kết hợp làm đường quản lý vận hành và đường dân sinh. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 2km (tuyến kè phía tả khoảng 1km, tuyến kè phía hữu khoảng 1km) theo TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn; quy mô $B_n=4m$, $B_m=3m$, đường bê tông xi măng.

b. Sửa chữa, nâng cấp đập Pát và tuyến kênh tưới trên suối Téch.

- Phần đập: Gia cố bọc thân đập và sân tiêu năng bằng kết cấu bê tông cốt thép (chiều dài thân đập khoảng 73m); xây dựng mới tường cánh hai bên sân tiêu năng và vai đập bằng kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

- Phần kênh tưới: Đầu tư xây mới tuyến kênh tưới với chiều dài khoảng 0,9km bằng kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

c. Đầu tư xây mới đập và tuyến kênh tưới trên suối Téch (Đập Téch 3).

- Phần đập: Đầu tư xây mới đập bằng kết cấu bê tông và bê tông cốt thép với chiều dài khoảng 35m, chiều cao đập khoảng 2,5m;

- Phần kênh tưới: Đầu tư xây mới tuyến kênh tưới với chiều dài khoảng 0,8km bằng kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- Đầu tư xây mới tuyến đường công vụ phục vụ thi công, kết hợp làm đường quản lý vận hành và đường dân sinh với chiều dài khoảng 0,2km theo TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn; quy mô $B_n=4m$, $B_m=3m$, đường bê tông xi măng.

1.7.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

a. Tuyến kè chống sạt lở hai bên bờ suối Nủa, xã Ban Công

- Hướng tuyến: Cơ bản bám sát tuyến bờ hiện có, chỉ điều chỉnh cục bộ đảm bảo trơn thuận.

- Hình thức, kết cấu:

+ Chân kè: Kết cấu dạng tường chắn đất bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2. Chiều cao tường 2,1m, đáy tường rộng 0,4m, đỉnh tường rộng 0,30m; Chiều cao móng tường 0,4m, chiều rộng móng tường 1,50m; Phía dưới là lớp bê tông lót M100, đá 4x6 dày 10cm.

+ Mái kè: Gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn (BTĐS) M250 kích thước (40x40x16) cm trong khung BTCT M250, tạo bởi các dầm dọc (dầm đỉnh kè và chân kè) và các dầm ngang mái kè kích thước (40x26)cm;

+ Đỉnh kè: Khóa đỉnh kè kết hợp gờ chắn bánh bằng dầm BTCT M250 kích thước (30x60)cm, dọc tuyến kè cứ 11,80m bố trí 01 khe lún chèn 2 lớp giấy dầu tấm nhựa đường, trên dầm bố trí lỗ thoát nước kích thước 0,3x0,2x1m đặt cách nhau 1m. Tại cao trình đỉnh kè bố trí đường thi công rộng $B_n = 4,0\text{m}$ kết hợp làm đường thi công kết hợp quản lý vận hành. Chiều rộng mặt đường $B_m = 3,0\text{m}$; chiều rộng lề đường mỗi bên $B_l = 2 \times 0,5\text{m}$, Độ dốc mặt đường im = 2%; độ dốc lề đường il = 4%. Kết cấu mặt đường bằng BTXM M250 đá 1x2 dày 20cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 15cm. Lề đường bằng đất đắp $K \geq 0,95$, đối với lề phía giáp suối được gia cố như kết cấu mặt đường.

b. Sửa chữa, nâng cấp đập Pát và tuyến kênh tưới trên suối Téch

* Đập Pát với chiều dài thân đập 73m được chia làm 05 đoạn:

- Tường chắn số 1 dài $L_1 = 11,0\text{m}$;

- Đập BT số 1 dài $L_2 = 25,0\text{m}$;

- Tường chắn số 2 dài $L_3 = 3,0\text{m}$;

- Đập BT số 2 dài $L_4 = 31,0\text{m}$;

- Tường chắn số 3 dài $L_5 = 3,0\text{m}$.

* Phá dỡ

- Phá dỡ tường chắn số 1, 2, 3 (hiện trạng);

- Đánh sòm, tạo nhám lớp bê tông mặt đập hiện trạng dày trung bình 5cm; Phá dỡ 2m phân phía hữu Đập BT số 1 và phía tả Đập BT số 2;

- Phá dỡ 3m thân đập, sân tiêu năng, sân sau tiêu năng và tường chắn phía hữu Đập BT số 2.

- Phần sân tiêu năng: Phá bỏ toàn bộ sân tiêu năng phía hạ lưu Đập BT số 1; Đánh sòm, tạo nhám lớp bê tông mặt sân tiêu năng phía hạ lưu Đập BT số 2.

* Cải tạo đập

- Bọc đập dày 20cm:

+ Đập BT số 1 dài LD1 = 25,0m;

+ Đập BT số 2 dài LD2 = 31,0m;

- Tại các phần đập đã phá dỡ, tiến hành xây mới cửa xả cát BTCT M250 đá 1x2 kích thước BxH = 60x70cm và cửa lấy nước dạng Chirôn kích thước BxHxL = 50x50x100 (cm); Tại phần đập đánh sòm, tạo nhám tiến hành bọc đập bằng BTCT M250 đá 1x2, dày 20cm;

- Xây mới hồ thu nước phía sau 2 cửa lấy nước Chirôn dẫn vào kênh tưới;

- Xây mới tường chắn bằng BTCT M250 đá 1x2;

+ Tường chắn số 1 dài L1 = 19,05m (phía tả Đập BT 1);

+ Tường chắn số 2 dài L2 = 11,7m (phía tả Đập BT 1);

+ Tường chắn số 3 dài L3 = 10,48m (Giữa đập BT1 và BT2);

+ Tường chắn số 4 dài L4 = 10,48m (Giữa đập BT1 và BT2);

+ Tường chắn số 5 dài L5 = 2x10,7m (hai bên sân sau tiêu năng Đập BT2);

+ Tường chắn số 6 dài L6 = 11,4m (phía hữu Đập BT 2).

- Xây mới sân tiêu năng phía hạ lưu Đập BT số 1;

- Bọc lại sân tiêu năng phía hạ lưu Đập BT số 2;

- Xây mới đoạn sân tiêu năng, sau tiêu năng đã phá dỡ của Đập BT 2;

- Gia cố rọ đá hộc 0,5x1x2m phía sau sân tiêu năng.

* Tuyến kênh tưới: Đầu tư xây mới tuyến kênh tưới với chiều dài khoảng 0,823km bằng kết cấu bê tông và bê tông cốt thép, kích thước 60x50cm.

c. Đầu tư xây mới đập và tuyến kênh tưới trên suối Téch (Đập Téch 3).

- Đập dâng được làm kết hợp tràn xả lũ. Kết cấu đập bằng bê tông cốt thép M250 đổ tại chỗ; tràn xả lũ được bố trí giữa đập, hình thức tràn là đập tràn thực dụng chảy tự do, chiều rộng tràn được mở rộng để tăng khả năng tháo lũ:

+ Trần xả lũ dạng tràn đỉnh rộng mặt cắt hình thang
+ Chiều dài đập $L = 35,0\text{m}$, chiều rộng tràn $B=23,0\text{m}$, chiều cao đập tràn $H = 2,5\text{m}$.

+ Bê tiêu năng hạ lưu đập bằng BTCT M250, kích thước bể $B \times L \times H = 23,0 \times 11,8 \times 0,5\text{m}$.

+ Sân trước đập bằng BTCT M250, chiều rộng sân trước $B=23,0\text{m}$; chiều dài sân trước phạm vi tràn $L=2,5\text{m}$; gia cố mái 2 bên sân trước đập bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 20cm, hệ số mái $m=2,0$.

- Cửa lấy nước: Cửa lấy nước được bố trí vai phải đập tràn. Hình thức lấy nước mặt bằng cửa Chirôn kết hợp cống lấy nước. Kết cấu cửa Chirôn bằng bê tông cốt thép M250, tiết diện $b \times h \times L = 60 \times 50 \times 200$ (cm). Kết cấu cống lấy nước bằng bê tông cốt thép M250, tiết diện $b \times h = 60 \times 60$ (cm).

- Cống xả cát: Cống xả cát được bố trí ở gần cửa lấy nước, tiết diện $b \times h = 70 \times 70$ (cm). Kết cấu cống bằng bê tông cốt thép, điều tiết xả cát bằng cửa van phẳng.

- Bể lắng cát: Được thiết kế bố trí sau cửa lấy nước nhằm mục đích tránh mài mòn phá vỡ chuyển động cơ học lòng kênh, giảm sự hình thành bồi lắng trên kênh dẫn; Bể lắng dạng xói rửa định kỳ, cấu tạo bằng BTCT M250, đá 1x2. Bố trí như sau:

+ Chiều dài bể lắng cát $L=4,0\text{m}$, chiều rộng 1,0m; Chiều sâu đáy bể 1,5m.

+ Phạm vi bể lắng cát bố trí cửa xả cát bằng ống thép tráng kẽm $\phi 200\text{mm}$ kết hợp khóa van.

+ Phần cửa ra bể lắng cát nối tiếp với tuyến kênh chính bố trí lưới chắn rác.

- Kênh tưới: Nâng cấp tuyến kênh chiều dài $L = 777\text{m}$, kích thước $B \times H = 0,5 \times 0,5$ (m) đối với đoạn kênh hở và Kênh $B \times H = 0,5 \times 0,6$ (m) đối với đoạn kênh đập nắp tấm đan. Kết cấu kênh bằng bê tông M200 đá 1x2 đổ tại chỗ, chiều dày đáy 15cm; Thành bên dày 15cm. Tấm đan BTCT M250, Kích thước tấm đan $0,65 \times 0,5 \times 0,1\text{m}$.

- Đường thi công kết hợp quản lý vận hành và đường dân sinh: Chiều dài tuyến $L = 247,0$ m được thiết kế theo TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn; quy mô $B_n=4\text{m}$, $B_m=3\text{m}$. Kết cấu mặt đường bằng BTXM M250 đá 1x2 dày 20cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 15cm. Độ dốc mặt đường im = 2%; độ dốc lề đường il = 4%. Độ dốc dọc lớn nhất i = 13% với chiều dài 61,24m.

(Chi tiết như hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện: 600 ngày.

Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo: **600 ngày**

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Việc tổ chức quản lý thi công của nhà thầu được thực hiện tuân thủ Nghị định của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các văn bản có liên quan.

Phạm vi công việc:

- Phạm vi công việc của nhà thầu:

+ Chuẩn bị cơ sở để tập kết thiết bị, phương tiện, nhân lực thi công tại hiện trường công trình.

+ Nhà thầu phải tự cung cấp nguyên vật liệu, trang thiết bị, nhiên liệu, dụng cụ và các điều kiện bảo đảm thi công khác để thực hiện thi công đúng yêu cầu kỹ thuật, tiến độ và chất lượng.

+ Tiến hành thi công xây dựng gói thầu theo đúng hồ sơ thiết kế, quy trình, quy phạm kỹ thuật đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn trong quá trình thi công.

+ Nhà thầu phải lập Hồ sơ thi công và bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Khối lượng công việc:

Khối lượng công việc được nêu chi tiết ở tại bảng tiên lượng - và bản vẽ thiết kế thi công kèm theo.

Hàng rào:

Nhà thầu phải dựng rào chắn tạm thời khu vực mà nhà thầu đảm nhận thi công theo đúng qui định. Việc tập kết vật liệu, máy móc và các thứ khác phục vụ thi công công trình chỉ được phép tập kết phía trong hàng rào.

Đường vào công trình:

Nhà thầu phải chỉ ra được đường vào ra công trình để TVGS xem xét, chấp nhận. Những người không nhiệm vụ không được phép vào công trình. Cổng ra vào luôn luôn được kiểm soát chặt chẽ. Chi phí cho đường tạm thi công công trình được các nhà thầu chịu thanh toán bao gồm trong giá trúng thầu.

An ninh công trường:

Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về an ninh công trường và sẽ phải trả mọi chi phí cho công tác này.

Kế hoạch tiến độ công việc:

Nhà thầu sẽ phải lập chương trình làm việc chi tiết dưới dạng biểu đồ. TVGS có thể yêu cầu Nhà thầu sửa đổi chương trình này trong quá trình tiến hành hợp đồng. Nhà thầu bất cứ lúc nào cũng phải tiến hành theo chương trình được thông qua mới nhất.

Nhà thầu phải chỉ rõ trong lịch trình rằng các công tác được tiến hành trong giờ hành chính hay ngoài giờ hoặc cần thiết phải làm theo ca để hoàn thành công trình.

Hạn chế tiếng ồn:

Nhà thầu phải cố gắng hoặc bằng công tác tạm thời hoặc bằng việc sử dụng các máy móc hoặc thiết bị giảm thanh phù hợp để đảm bảo mức độ tiếng ồn do việc tiến hành công tác thi công gây ra không vượt mức cho phép. Mức độ tiếng ồn phải phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành.

Kiểm soát an toàn giao thông:

Tất cả các biện pháp cần thiết cho an toàn giao thông trong khi thi công sẽ được thực hiện bằng việc lắp dựng, bảo dưỡng các rào chắn, biển báo đường, cờ báo, đèn, vv...v theo yêu cầu của TVGS và tuân theo luật pháp giao thông. Rào chắn phải chắc và được sơn với màu dễ nhận. Đèn báo được đặt ở trên rào chắn vào buổi đêm và thấp sáng cho đến khi trời sáng.

Đường và khu vực cần được giữ sạch:

Nhà thầu phải chú ý tuyệt đối với các biện pháp phòng ngừa tối đa để đảm bảo tất cả các đường mà Nhà thầu sử dụng hoặc cho mục đích thi công hoặc cho mục đích vận chuyển máy móc, nhân công, vật liệu ...không bị bẩn do quá trình thi công đó gây nên hoặc do việc vận chuyển các vật liệu thừa

An toàn:

Ngay khi bắt đầu tiến hành thi công, Nhà thầu phải trình TVGS bản biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

Thiết bị thi công:

Nhà thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa dời khỏi công trường tất cả các loại máy thi công phù hợp;

Nhật ký công trình:

Nhà thầu phải có nhật ký công trình cho từng công việc, hạng mục, và được xếp sắp đúng thứ tự thực hiện để nộp cho Chủ đầu tư. Trong nhật ký được ghi đầy đủ nội dung theo quy định.

Bản vẽ:

Bản vẽ hoàn công: Nhà thầu phải chuẩn bị các bản vẽ hoàn công đối với các hạng mục công việc đã được hoàn thành.

Báo cáo tiến độ:

Chủ đầu tư sẽ qui định thời gian, trước ngày đó hàng tháng, Nhà thầu phải nộp bản copy báo cáo tiến độ theo mẫu cho Chủ đầu tư và TVGS, chi tiết tiến độ công việc đã được hoàn thành trong tháng trước.

Biển báo công trường: Theo quy định hiện hành

Yêu cầu kỹ thuật công trình:

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thi công và các qui phạm thi công hiện hành của Nhà nước.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong bản vẽ thì phải trao đổi với Chủ đầu tư và sẽ thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu và các tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

Đảm bảo chất lượng

- Nhà thầu phải đảm bảo chất lượng của mọi công tác liên quan tới công trình. Bắt đầu từ công tác chuẩn bị mặt bằng, độ chính xác của các kích thước xây dựng, chất lượng vật liệu xây dựng và hoàn thiện công trình, chất lượng gia công sẵn ...Toàn bộ chất lượng các công việc này được đảm bảo bằng các chứng chỉ của nhà sản xuất, chứng chỉ thí nghiệm, chứng chỉ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công sẽ được nêu chi tiết dưới đây.

- Nhà thầu phải làm tốt công tác thí nghiệm và đảm bảo chất lượng với các vật tư cần thiết. Mọi nhận xét về chất lượng công trình phải được ghi đầy đủ vào nhật ký theo dõi công trình.

- Nhà thầu không được phép tự ý thay đổi các loại vật liệu và quy cách kỹ thuật nêu trong bản thiết kế và E-Hồ sơ mời thầu cũng như đã đưa ra trong bảng giá dự thầu.

- Đối với các phần công việc khuất, phải có biện pháp nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng, khối lượng và phải được giám sát thi công cho phép tiến hành che khuất.

- Các vật liệu sử dụng cho công trình này phải tuân theo các tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật hiện hành của Nhà nước.

An toàn lao động, Bảo vệ môi trường

- Tự chịu trách nhiệm về an toàn của tất cả mọi người có mặt trên công trường, thực hiện, bảo vệ công trường;

- Tiến hành những biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường, tránh gây thiệt hại hoặc làm phiền hà đến người hoặc tài sản của công hoặc những người khác làm ô nhiễm, làm ồn ào hoặc những nguyên nhân khác do kết quả của phương thức hoạt động của mình gây ra.

- Nhà thầu phải đưa ra trong E-Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc.

Bảo hành: Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

1. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);

Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

2. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng.

3. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

Sau khi thi công xây dựng xong Nhà thầu phải có kế hoạch đào tạo, vận hành thử nghiệm toàn bộ hệ thống và chuyển giao công nghệ cho Chủ đầu tư.

4. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);

Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn phòng, chống cháy, nổ trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình.

5. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường thi công, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

Nhà thầu phải dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi công trình, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực trước khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình.

6. Yêu cầu về an toàn lao động;

Nhà thầu phải thi công bằng cách sao cho không gây ảnh hưởng đến phần việc đã thi công. Trong quá trình thi công, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực thi công.

Ngay trước khi bắt đầu tiến hành thi công . Nhà thầu phải trình biện pháp an toàn lao động (trình TVGS và CĐT). Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác trong hoặc ngoài công trường khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

Nhà thầu luôn luôn cung cấp đầy đủ và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ cam kết trong HSDT.

Những thiết bị xe máy đưa vào công trình đều là loại được lựa chọn có công suất và tính năng phù hợp, chất lượng còn tốt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường

Nhà thầu tùy thuộc vào Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ sử dụng máy móc thi công mà sử dụng dụng máy móc cho phù hợp. Căn cứ vào mức độ đáp ứng và sự phù hợp sử dụng máy móc trong công tác thi công đó để đánh giá.

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

Trước khi dự thầu, nhà thầu cần phải xem xét, tham quan địa điểm để tự nghiên cứu đánh giá hiện trạng của địa điểm, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, công trình lân cận và các yếu tố khác có liên quan có ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ của mình. Không đòi hỏi các chi phí thêm sau này có những công việc phát sinh và do điều kiện tự nhiên hiện trạng của công trường, gây thiệt hại cho nhà thầu.

- a) Trong bản yêu cầu kỹ thuật này biện pháp thi công bao gồm các phần sau:
- + Tiến độ thi công.
 - + Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết yêu cầu cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.
 - + Tính toán thiết kế các công trình tạm.
 - + Vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết cho mỗi giai đoạn thi công.
 - + Các nhu cầu cần thiết khác.
- b) Tiếp nhận mặt bằng công trình:
- + Nhà thầu phải nộp bản tường trình biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để Kỹ sư giám sát xem xét trước khi khởi công công trình.
 - + Nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật trực đặc đến Bên mời thầu để tiếp nhận mặt bằng công trình và mốc thực địa, các trục định vị và phạm vi công trình, có biên bản ký nhận theo qui định. Các mốc được đánh dấu, bảo quản bằng bê tông và sơn.
 - + Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng các phương tiện công cộng ở địa phương cũng như phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.
- b) Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công được duyệt, phải tuân theo các hướng dẫn của kỹ sư giám sát để đảm bảo biện pháp thi công đảm bảo an toàn và không được kéo dài thời gian.
- c) Biển báo thi công: Công trình được vây quanh bằng hàng rào, Nhà thầu bố trí bảo vệ 24/24 giờ, phía cổng ra vào có lắp đặt bảng hiệu công trình có ghi thông tin về dự án, kích thước và nội dung của biển báo phải được Bên mời thầu và giám sát thi công đồng ý.

9. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

- a) Nhà thầu phải có biện pháp, quy trình về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng từ khi khởi công đến khi kết thúc bàn giao công trình đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư, các công tác đều phải được kiểm tra chặt chẽ theo quy định, nhà thầu phải bố trí trong hệ thống quản lý bộ phận kiểm tra giám sát chất lượng để đảm bảo rằng công trình được thực hiện tuân thủ thiết kế được duyệt, theo biện pháp thi công, tiến độ, chất lượng theo quy định hiện hành.
- b) Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.
- c) Quản lý kiểm tra, giám sát an toàn trên công trường tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; biện pháp, quy trình phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường; biện pháp, quy trình đảm bảo an toàn giao thông ra vào công trường; biện

pháp bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; biện pháp bảo vệ các hạng mục công trình trong dự án)

d) Quản lý kiểm tra, giám sát môi trường, các biện pháp giảm thiểu (biện pháp giảm thiểu tiếng ồn; biện pháp giảm thiểu bụi, khói; biện pháp kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường)

10. Yêu cầu về bảo hiểm:

Nhà thầu chịu trách nhiệm mua bảo hiểm xây dựng công trình để Bảo hiểm mọi rủi ro về xây dựng và Bảo hiểm trách nhiệm đối với người thứ ba cho phần xây dựng công trình kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình.

Đồng thời, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu

IV. Các bản vẽ: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt

Ghi chú: Trên đây là những chỉ dẫn kỹ thuật tổng quát, trong quá trình dự thầu, thi công Nhà thầu tìm hiểu, tham khảo và tuân thủ theo Hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật của Tư vấn thiết kế và các quy trình thi công nghiệm thu và các quy định hiện hành của Nhà nước để thực hiện.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Kèm theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đính kèm.